

Số: 52/2022/QĐCNTTLH

T, ngày 07 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị D1 và anh Nguyễn Văn S1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 13/12/2021 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị D1;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 01 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị D1, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn S1, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 01 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 01 năm 2022, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D1 và anh Nguyễn Văn S1 thuận tình ly hôn với nhau.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn S1 đồng ý giao con chung tên Nguyễn Văn D2 sinh ngày 24/6/2004, Nguyễn Thị M K1, sinh ngày 07/7/2012 cho chị Nguyễn Thị D1 trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con chung;

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích quy định của pháp luật về việc người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng chị Nguyễn Thị D1 không yêu cầu anh Nguyễn Văn S1 phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị D1 và anh Nguyễn Văn S1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia tài sản chung.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị D1 và anh Nguyễn Văn S1 khai không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã L;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký